ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 668 /QĐ-UBND	*An Giang, ngày 23 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Chương trình tổng thể của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 09 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về việc đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 44/TTr-STC ngày 18 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình tổng thể của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Chủ tịch (Tổng Giám đốc, Giám đốc) các công ty: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Kiên Giang, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang, Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang, Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang, Công ty TNHH 2 TV Nông lâm nghiệp Kiên Giang, Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi An Giang, Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang,

Công ty Xây lắp An Giang, Công ty Cổ phần Điện nước An Giang, Công ty Cổ phần Phà An Giang, Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời, Công ty Cổ phần Du lịch An Giang; Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, P.KT, P.KGVX, P.NC, P.TH;
- Lưu: VT, nsnhai.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Lê Trung Hồ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
Tổng thể của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026

(Kèm theo Quyết định số: 668/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Mục tiêu

- Thực hiện kiên quyết, đồng bộ và hiệu quả các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội.

- Tạo nguồn lực tài chính vững chắc để thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, đặc biệt là giai đoạn bứt phá sau khi sáp nhập đơn vị hành chính, góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP theo kế hoạch đề ra.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, quản lý chặt chẽ thu - chi ngân sách nhà nước.

2. Yêu cầu

- Quán triệt và triển khai nghiêm túc Luật Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy về phòng, chống lãng phí.

- Chương trình THTK, CLP phải bảo đảm tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về THTK, CLP, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác THTK, CLP tại tất cả các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn lực kinh tế - xã hội cho phát triển đất nước, nâng cao cuộc sống của Nhân dân.

- Các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định. Đồng thời phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu xây dựng Chương trình THTK, CLP của đơn vị mình phải sát với điều kiện thực tế và

thực hiện đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên theo tiêu chí quy định. Định kỳ thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo yêu cầu.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Công tác THTK, CLP năm 2026 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 bảo đảm thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đề ra.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành thực hiện quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định; ưu tiên nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, dự án trọng điểm và an sinh xã hội.

- Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, bảo đảm đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; rà soát, sắp xếp và xử lý tài sản công, nhà đất sau khi sáp nhập các đơn vị hành chính bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí.

- Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm; kiên quyết chống lãng phí, thất thoát trong đầu tư xây dựng cơ bản. Triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các chương trình, dự án, công trình quan trọng quốc gia, các Chương trình mục tiêu quốc gia, các công trình mang tính kết nối liên tỉnh, liên vùng, liên quốc gia, quốc tế. Tập trung rà soát, kiên quyết loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa thật sự cần thiết, cấp bách, ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững.

- Tập trung rà soát khắc phục những hạn chế, bất cập trong hệ thống pháp luật về THTK, CLP, nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), phát triển chính quyền số, đơn giản hóa thủ tục hành chính để cắt giảm chi phí thời gian và nguồn lực cho người dân, doanh nghiệp.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP năm 2026 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật chuyên ngành có liên quan, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

Quản lý, sử dụng tài sản công đúng tiêu chuẩn, định mức; thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, đơn vị bảo đảm hiệu quả, không để lãng phí nguồn lực đất đai. Trong đó:

a) Hoàn thành 100% việc rà soát, thống kê và phân loại các trụ sở, cơ sở nhà đất dôi dư sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

b) Hoàn thành công tác Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024, bảo đảm tiến độ theo kế hoạch và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

c) Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường, đặc khu hoàn thành việc rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc để báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định, không để lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước.

d) Tham mưu cấp thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý (thu hồi, điều chuyển, bán đấu giá hoặc chuyển đổi công năng) đối với ít nhất 80% các cơ sở nhà đất không còn nhu cầu sử dụng trong năm 2026.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

Trong năm 2026, tiếp tục thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Việc xây dựng dự toán kinh phí không giao tự chủ trên tinh thần quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí; ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện năm 2026 để hoàn thành các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đồng thời bảo đảm các chính sách chi cho con người, an sinh xã hội và các chính sách cho người dân.

- Thực hiện tiết kiệm tối thiểu 10% chi thường xuyên (trừ các khoản chi lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương) để tạo nguồn cải cách tiền lương và thực hiện các nhiệm vụ cấp bách.

- Đối với các nhiệm vụ khác ngoài định mức chi thường xuyên, bố trí trên tinh thần triệt để tiết kiệm, hạn chế tối đa các khoản chi mua sắm trang thiết bị, tổ chức hội nghị hội thảo; cắt giảm 100% việc tổ chức các lễ kỷ niệm, hội nghị, khánh tiết không thực sự cần thiết; không bố trí kinh phí tổ chức lễ kỷ niệm thành lập các ngành. Ngoài ra, có dành nguồn bố trí chi công tác tổ chức bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2030 và bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI, đồng thời có bố trí tăng chi hỗ trợ cấp xã để cải tạo, sửa chữa trụ sở các Ban ấp, khóm, khu phố.

- Dự toán bảo đảm kinh phí thực hiện theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, Luật Công nghiệp công nghệ số, Luật NSNN và các pháp luật liên quan, các đề tài khoa học, hỗ trợ hoạt động tư vấn chuyển giao đổi mới công nghệ, phát triển vận hành, khai thác hiệu quả các điểm kết nối cung cầu công nghệ, thúc đẩy hệ thống đổi mới sáng tạo tại địa phương.

- Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Phân bổ vốn đầu tư công năm 2026 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, trật tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị quyết hướng dẫn thi hành Luật; thanh toán đủ số nợ đọng đầu tư xây dựng theo đúng quy định của pháp luật. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cụ thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm.

- Quán triệt, phổ biến, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thường trực Tỉnh ủy.

- Phấn đấu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 đạt trên 95% kế hoạch được giao.

- Tiết kiệm từ 5% đến 10% tổng mức đầu tư thông qua công tác thẩm định, đấu thầu dự án.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

- Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; thúc đẩy phát triển mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn gắn với tăng trưởng bền vững và nâng cao chất lượng sống của người dân.

- Hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2025; phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp xã; ban hành bảng giá đất để công bố và áp dụng; cập nhật chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai và tổng hợp số liệu diện tích tự nhiên sau sắp xếp đơn vị hành chính.

- Rà soát điều chỉnh đối với Phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên và phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước; phòng, chống khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra tích hợp trong quy hoạch tỉnh cho phù hợp với địa giới hành chính mới, góp phần nâng cao chất lượng quy hoạch, bảo vệ,

khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên khoáng sản. Khai thác, quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn nước ngọt gắn với chủ động phòng, chống, hạn chế tác động của xâm nhập mặn.

- Tiếp tục triển khai phương án lập Kế hoạch bảo vệ nước dưới đất trên địa bàn tỉnh; Đề án hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước; kiểm kê nguồn nước nội tỉnh và rà soát, điều chỉnh, cập nhật Danh mục hành lang bảo vệ nguồn nước theo quy định tại Nghị định số 53/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và chiến lược Quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050. Xây dựng, hướng dẫn các mô hình quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại đô thị và nông thôn, phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương; đẩy mạnh công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại hộ gia đình, cá nhân theo quy định; tăng cường tái chế, tái sử dụng nhằm giảm lượng rác thải phải xử lý, hướng tới hình thành nền kinh tế tuần hoàn. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm, giảm thiểu rác thải nhựa; xây dựng hệ thống thu, gom xử lý chất thải rắn sinh hoạt kết hợp tái chế, thu hồi năng lượng.

- Xây dựng, quản lý, vận hành mạng lưới quan trắc môi trường; thông tin, cảnh báo ô nhiễm kịp thời; xử lý triệt để và ngăn ngừa phát sinh các khu, điểm ô nhiễm môi trường và ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; cải thiện tình trạng ô nhiễm môi trường tại đô thị, cụm công nghiệp, lưu vực sông và khu vực nông thôn.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch Kiểm kê khí nhà kính và đề xuất giải pháp giảm phát thải khí nhà kính trên địa bàn tỉnh. Xây dựng các chương trình, dự án bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học liên tỉnh trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Duy trì và phát triển dịch vụ hệ sinh thái thích ứng với biến đổi khí hậu nhằm thúc đẩy phát triển bền vững.

- Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ những ngành kinh tế biển mới, điều tra tài nguyên, môi trường biển; xây dựng cơ sở dữ liệu về biển, đảo; nâng cao năng lực giám sát môi trường biển, dự báo thiên tai, biến đổi khí hậu vùng biển, ven biển.

- Hoàn thành các chỉ tiêu về tiết kiệm điện hiệu quả theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp

- Kịp thời phê duyệt theo thẩm quyền phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất của các doanh nghiệp trên địa bàn quản lý; chủ động tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả các chính sách, giải pháp phát triển bền vững, đồng bộ; thúc đẩy liên kết nội vùng,

liên vùng và quốc tế, tạo cơ sở phát triển mô hình tổ chức lãnh thổ, tổ chức sản xuất kinh doanh mới; hình thành các cụm ngành, chuỗi giá trị sản xuất và cung ứng liên thông theo Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hoàn tất việc sắp xếp lại các doanh nghiệp nhà nước bảo đảm tiến độ, hiệu quả; xử lý dứt điểm những yếu kém.

- Tổng hợp tình hình triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác báo cáo tổng kết Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

6. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tinh gọn các tổ chức bên trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý; tập trung cụ thể hóa, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, hiệu quả.

- Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, trường học, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý theo đúng định hướng của Trung ương, yêu cầu tại Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Tập trung xây dựng chính quyền số, xã hội số, công dân số, bình dân học vụ số theo chỉ đạo của Trung ương; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, dữ liệu chuyên ngành và liên thông với dữ liệu quốc gia; tổ chức một cửa liên thông số, kết nối dân cư - đất đai - an sinh - doanh nghiệp…, cập nhật thời gian thực từ cơ sở tới Trung ương; đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm vận hành đồng bộ các hệ thống thông tin, đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia, quản trị địa phương, nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp, phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

Căn cứ vào Chương trình tổng thể của Ủy ban nhân dân tỉnh về THTK, CLP năm 2026; các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về THTK, CLP. Bao gồm:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP

Giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2026 theo định hướng, chủ trương của Đảng về THTK, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, bảo đảm việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

2. Hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến công tác THTK, CLP

- Tập trung rà soát thực hiện theo Luật THTK, CLP năm 2025 theo hướng lấy tiết kiệm là mục tiêu, chống lãng phí là nhiệm vụ, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi; tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ cho giám sát, kiểm tra, phát hiện, xử lý mạnh, có tính răn đe cao đối với các hành vi lãng phí.

- Rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật trong lĩnh vực dễ xảy ra thất thoát, lãng phí như đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, ngân sách nhà nước, tài sản công, đầu tư công, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính, nhất là hoạt động cấp phép, chuyển mạnh sang cấp phép tự động dựa trên ứng dụng công nghệ, dữ liệu số để giảm bớt các chi phí không cần thiết.

- Đẩy mạnh đầu tư hạ tầng khoa học công nghệ; xây dựng và vận hành đồng bộ cơ sở dữ liệu trên các lĩnh vực, nhất là cơ sở dữ liệu về đất đai, khoáng sản, đưa dữ liệu thành tài nguyên. Thúc đẩy ứng dụng công nghệ nguồn, công nghệ số, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghiệp điện tử, chíp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp và tối ưu hóa các hệ thống nền tảng phần mềm, ứng dụng dùng chung của tỉnh bảo đảm hoạt động ổn định, thông suốt, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Tăng cường đào tạo, thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho cán bộ, công chức, viên chức. Liên kết và phát huy hiệu quả các mạng lưới đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước, mạng lưới kết nối nhân tài người Việt Nam; thu hút nhà khoa học là người Việt Nam ở nước ngoài và các chuyên gia nước ngoài tham gia vào các hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tại tỉnh.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp; triển khai lộ trình đổi mới công nghệ đến năm 2035, hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp, phát triển tài sản sở hữu trí tuệ; ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực; tập trung cải thiện chỉ số Chuyển đổi số (DTI), chỉ số Đổi mới sáng tạo (PII) và các chỉ số có liên quan.

- Thúc đẩy phát triển công dân số thông qua triển khai mạnh mẽ phong trào "bình dân học vụ số"; phát huy vai trò của tổ công nghệ số cộng đồng.

- Công khai, minh bạch về các dự án đầu tư công, quy hoạch đất đai, bảo đảm công khai, hạn chế thất thoát, lãng phí.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THTK, CLP

- Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

- Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tích cực phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động về THTK, CLP đạt hiệu quả.

- Các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THTK, CLP tại địa phương nơi mình sinh sống.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí theo thẩm quyền.

5. Công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Rà soát, xử lý tài sản, trụ sở dôi dư sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Tiếp tục thực hiện điều chuyển trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp giữa các cơ quan trên địa bàn và chuyển đổi công năng sử dụng của tài sản, ưu tiên chuyển đổi công năng để làm cơ sở y tế, giáo dục, sử dụng cho các mục đích công cộng khác của địa phương để bảo đảm tận dụng tối đa cơ sở vật chất, trụ sở, cơ sở hoạt động sự nghiệp sẵn có trên địa bàn, tránh lãng phí. Đối với cơ sở nhà đất dôi dư sau khi đã sắp xếp, thu hồi để giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà, tổ chức phát triển quỹ đất quản lý, khai thác theo quy định của pháp luật. Triển khai các phương án, kế hoạch xử lý, khai thác bảo đảm các cơ sở nhà, đất đều phải được sử dụng, khai thác, xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tránh bỏ trống, không sử dụng, gây lãng phí.

- Thực hiện đấu thầu, mua sắm tập trung qua mạng tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung để tiết kiệm chi phí, bảo đảm định mức, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

- Đổi mới công tác quản lý tài sản công, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để tăng cường hiệu quả quản lý sử dụng tài sản công, phục vụ kịp thời công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng các cơ sở nhà, đất sau thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính 02 cấp, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, tránh tình trạng bỏ trống hoặc sử dụng sai mục đích.

b) Về quản lý ngân sách nhà nước

- Chủ động theo dõi, đánh giá sát tình hình thu, chi ngân sách nhà nước. Xác định nhiệm vụ quản lý ngân sách năm 2026 là nhiệm vụ trọng tâm. Trong đó, theo dõi, phối hợp chặt chẽ các đơn vị liên quan, địa phương bảo đảm nguồn thu tiền sử dụng đất đạt dự toán năm 2026.

- Triển khai nghiêm túc các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; rà soát, cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, chưa hiệu quả. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; nâng cao trách nhiệm của các đơn vị sử dụng ngân sách, bảo đảm sử dụng ngân sách đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, tập huấn các chế độ, chính sách tài chính đối với lĩnh vực hành chính sự nghiệp; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, cơ chế quản lý tài chính và công tác hạch toán kế toán tại các đơn vị hành chính sự nghiệp cấp tỉnh và các đơn vị dự toán. Chủ động nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện các chế độ, chính sách về quản lý tài chính, định mức chi tiêu hành chính sự nghiệp, các quy định về phí, lệ phí; kịp thời xem xét, xử lý các đề xuất, kiến nghị của các đơn vị theo thẩm quyền.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Tập trung phân bổ vốn đầu tư công kịp thời, đúng quy định, ưu tiên các dự án trọng điểm, cấp bách, có khả năng giải ngân cao; đặc biệt là các dự án giao thông trọng điểm và các dự án phục vụ Hội nghị APEC 2027; kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của chủ đầu tư, nhà thầu nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân đúng kế hoạch.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ trong giải ngân vốn, điều chuyển vốn từ các dự án chậm tiến độ hoặc không khả thi sang dự án khả thi để tránh lãng phí nguồn lực. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, chuẩn bị đầu tư cho dự án mới; tăng cường giám sát, kiểm tra và xử lý kịp thời các vướng mắc tại hiện trường, gắn trách nhiệm cụ thể cho từng cán bộ, từng nhà thầu, bảo đảm tiến độ, chất lượng công trình và an toàn lao động. Ứng dụng BIM, các phần mềm công nghệ và số hóa hồ sơ dự án để theo dõi, giám sát và quản lý chặt chẽ, tối ưu hóa nguồn lực, tiết kiệm chi phí, hỗ trợ ra quyết định nhanh chóng, chính xác.

- Đẩy mạnh công tác theo dõi, giám sát và đánh giá đầu tư ngay từ giai đoạn chuẩn bị, triển khai đến hoàn thành dự án; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý các vướng mắc, sai phạm; nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan, qua đó hạn chế tối đa thất thoát, lãng phí, bảo đảm hiệu quả đầu tư.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

- Tiếp tục tổ chức lại khai thác thủy sản hợp lý, đẩy mạnh triển khai thực hiện các dự án nuôi biển, đặc biệt là các dự án nuôi biển ứng dụng công nghệ cao với quy mô lớn. Tăng cường truyền thông về khai thác và phát triển nguồn lợi thủy sản, thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động khai thác thủy sản. Tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, phòng tránh khai thác rừng trái pháp luật.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản ở các mỏ cát theo nội dung cấp bản xác nhận phục vụ các công trình trọng điểm, bảo đảm nguồn cung vật liệu xây dựng gắn với kiểm tra, giám sát, khắc phục sạt lở, bảo vệ tài nguyên và môi trường. Kiên quyết phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm; xử lý nghiêm các hành vi khai thác, vận chuyển, mua bán trái phép tài nguyên (đất, cát, đá, rừng,…).

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất, đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tổ chức chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả

các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng có hiệu quả.

e) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Tập trung vào cải thiện năng lực hoạt động của chính quyền địa phương. Giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bảo đảm đúng quy định pháp luật hiện hành; gắn với tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phẩm chất đạo đức của cán bộ, công chức để đáp ứng yêu cầu sau sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

- Nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, trong đó: tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chí, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể, gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức.

6. Công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Tiếp tục quán triệt đầy đủ và triển khai thực hiện nghiêm túc Luật, các văn bản hướng dẫn thi hành và các kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Các ngành và địa phương tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo còn tồn đọng; đẩy mạnh công tác tiếp và đối thoại với công dân..., không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người nhằm ổn định tình hình để tập trung phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và trong các tầng lớp Nhân dân.

Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của các đơn vị gắn với thực hiện dân chủ; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với những lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật đối với các hành vi tiêu cực, tham nhũng và trách nhiệm của người đứng đầu. Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế quy chế làm việc; kiểm soát hiệu quả và xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức có hành vi vụ lợi trong thực thi công vụ.

Phối hợp tốt với các cơ quan của Đảng, cơ quan tư pháp; phát huy vai trò, trách nhiệm, sự tham gia, ủng hộ tích cực của toàn xã hội, khi có thông tin của xã hội và người dân, cơ quan đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng có nhiệm vụ xác

minh đầy đủ và kịp thời các nguồn tin và có trách nhiệm trong việc bảo vệ bí mật đối với người tố cáo, tố giác tội phạm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình tổng thể của Ủy ban nhân dân tỉnh về THTK, CLP năm 2026, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2026 của đơn vị mình; chỉ đạo việc xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2026 của các cấp, các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Trong Chương trình THTK, CLP của mỗi cấp, mỗi ngành cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm chỉ đạo quán triệt về việc:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2026; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Tăng cường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể trong việc thực hiện Chương trình này. Thực hiện công khai trong THTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THTK, CLP bảo đảm so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả THTK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

d) Định kỳ thực hiện báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình tổng thể của Ủy ban nhân dân tỉnh về THTK, CLP và Chương trình THTK, CLP cụ thể của đơn vị mình và thực hiện đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên theo tiêu chí quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Trên cơ sở đó, xây dựng Báo cáo THTK, CLP 06 tháng đầu năm và cả năm để gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp giữa và cuối năm đúng thời hạn theo quy định của pháp luật. Riêng đối với các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tổng hợp thêm kết quả THTK, CLP trong lĩnh vực quản lý nhà nước của mình để gửi Sở Tài chính.

3. Người đứng đầu các doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước do UBND tỉnh làm đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2026 của đơn vị mình, bảo đảm phù hợp với Chương trình THTK, CLP năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh và gửi về Sở Tài chính để theo dõi chung, trong đó, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, cắt giảm chi phí và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2026. Đồng thời, tổng hợp chấm điểm tiêu chí đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và tổng hợp kết quả THTK, CLP theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

4. Giao Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình tổng thể của Ủy ban nhân dân tỉnh về THTK, CLP và tổng hợp kết quả trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh và Bộ Tài chính theo quy định.

5. Tập trung tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện trên một số lĩnh vực:

a) Để có số liệu báo cáo tổng hợp kết quả THTK, CLP 06 tháng đầu năm và cả năm theo đề cương hướng dẫn tại Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Yêu cầu các ngành, địa phương tập trung thực hiện báo cáo theo các nội dung biểu mẫu thuộc trách nhiệm quản lý trên các lĩnh vực như sau:

- Sở Tư pháp báo cáo tình hình ban hành và kết quả kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ do Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo các chỉ tiêu tại Mục I - Phụ lục số 02.

- Các Sở được Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý tài chính theo ngành (đơn vị dự toán cấp I) có trách nhiệm tổng hợp kết quả THTK, CLP của đơn vị trực thuộc theo các chỉ tiêu tại Mục II, III - Phụ lục số 02.

- Đối với các sở, địa phương được giao quản lý dự án đầu tư tổng hợp số lượng dự án chưa cần thiết đã cắt giảm; số kinh phí tiết kiệm được trong thẩm định, phê duyệt dự án; thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh; thực hiện đầu tư, thi công; thẩm tra, phê duyệt quyết toán; các dự án chậm tiến độ, các dự án hoàn thành không sử dụng được hoặc có vi phạm pháp luật bị đình chỉ, hủy bỏ theo các chỉ tiêu tại Mục IV - Phụ lục số 02.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên (gồm đất đai, nguồn nước,

khoáng sản, rừng và tài nguyên khác); kết quả việc xử lý, thu hồi các diện tích đất, tài nguyên thiên nhiên sử dụng không đúng quy định của pháp luật trên phạm vi toàn tỉnh theo các chỉ tiêu tại Mục V - Phụ lục số 02.

- Sở Nội vụ báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước; tình hình thực hiện tinh giản biên chế trên phạm vi toàn tỉnh; tổng hợp kết quả thanh tra, kiểm tra trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước theo các chỉ tiêu tại Mục VI - Phụ lục số 02.

- Sở Văn hóa và Thể thao báo cáo thống kê số lượng hộ gia đình thực hiện nếp sống văn hóa, THTK, CLP; các vụ việc gây lãng phí được phát hiện trên phạm vi toàn tỉnh theo các chỉ tiêu tại Mục VIII - Phụ lục 02.

- Thanh tra tỉnh báo cáo kết quả công tác thanh tra, kiểm tra trên phạm vi toàn tỉnh theo các chỉ tiêu tại Mục IX - Phụ lục 02 và Phụ lục 04.

- Sở Tài chính báo cáo cụ thể kết quả THTK, CLP trong công tác quản lý, sử dụng vốn chương trình mục tiêu quốc gia, tình hình nợ đọng vốn xây dựng cơ bản; việc cấp giấy phép, thu hồi dự án thực hiện không hiệu quả trên phạm vi toàn tỉnh.

- Báo và Phát thanh - Truyền hình; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu báo cáo tình hình, kết quả thực hiện phát sóng tin, bài và các sản phẩm truyền thông khác để tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về THTK, CLP.

- Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Kiên Giang, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang, Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Kiên Giang, Công ty Cổ phần Thương mại Kiên Giang, Công ty TNHH 2 TV Nông lâm nghiệp Kiên Giang, Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi An Giang, Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang, Công ty Xây lắp An Giang, Công ty Cổ phần Điện nước An Giang, Công ty Cổ phần Phà An Giang, Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời, Công ty Cổ phần Du lịch An Giang báo cáo tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp theo các chỉ tiêu tại Mục VII - Phụ lục số 02.

b) Số liệu và thời hạn gửi báo cáo:

- Số liệu báo cáo từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 15/5/2026 số ước thực hiện đến ngày 30/6/2026. Báo cáo gửi trước ngày 20/5/2026 gồm báo cáo 06 tháng đầu năm để trình Hội đồng nhân dân tỉnh vào giữa năm.

- Số liệu báo cáo từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 15/10/2026, số ước thực hiện đến cuối năm 2026. Báo cáo gửi trước ngày 20/10/2026 gồm báo cáo cả năm để trình Hội đồng nhân dân tỉnh vào cuối năm.

- Báo cáo chấm điểm về tiêu chí đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên năm 2026 của đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị dự toán ngân sách, ngân sách cấp xã gửi trước ngày 31/01/2027 để tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính.

6. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc; các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu phản ánh, đề xuất về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính) để kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Trên đây là Chương trình tổng thể của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về THTK, CLP năm 2026./.